

ĐỀ SỐ 31

Sử dụng ngôn ngữ lập trình Pascal để giải quyết các bài sau. Thí sinh đặt tên tệp tin: D:\SBD_BL*.PAS. Ví dụ: D:\089_BL1.PAS

BÀI 1. (5.0 ĐIỂM)

Nhập từ bàn phím hai số nguyên **N** và **M** ($0 < N, M \leq 10^6$). Hãy tìm và in ra màn hình các số chẵn và chia hết cho 3.

Ví dụ:

NHẬP: N= 10 M= 56	XUẤT: Cac so chan tu 10 den 56 chia het cho 3: 6 12 18 24 30 36 42 48 54
--	---

BÀI 2. (7.0 ĐIỂM)

Nhập từ bàn phím hai chuỗi ký tự, không quá 250 ký tự. Hãy thực hiện:

- Tìm các ký tự là chữ số có trong hai chuỗi.
- Thực hiện tính tổng các chữ số có trong hai chuỗi vừa tìm được.

Ví dụ:

NHẬP: Nhap xau 1: *&1xss4325gbfgdgrasd Nhap xau 2: ahj^fghj81678%@+14789	XUẤT: Cac chu so o xau 1: 14325 Cac chu so o xau 2: 8167814789 Tong cac chu so o xau 1: 15 Tong cac chu so o xau 2: 59
---	---

BÀI 3. (8.0 ĐIỂM)

Nhập từ bàn phím hai dãy số sòm số nguyên: dãy **A** có **K** phần tử và dãy **B** có **S** phần tử và hai số nguyên **x** và **y**. Hãy thực hiện:

- a) Đếm số lần số nguyên **x** xuất hiện trong mảng **A**.
- b) Cho biết vị trí xuất hiện số nguyên **y** trong mảng **B**.

NHẬP: N=11 M=7 A= 1 4 5 7 -9 8 -10 -6 4 3 1 B= 3 -8 9 1 9 -8 -8 x = 1 y = -8	XUẤT: X=1 xuất hiện 2 lần trong mảng A Vị trí xuất hiện của y=-8 trong mảng B là: 3 6 7
---	---

HẾT./.